

## Bài báo nghiên cứu

# VĂN HÓA THÁI NGUYÊN VÀ TIỂU THUYẾT TỂ TƯỚNG LƯU NHÂN CHỦ NHÌN TỪ DUY MA CẬT SỞ THUYẾT KINH

Nguyễn Thành Trung<sup>1\*</sup>, Phramaha Chakrapol Acharashubho Thepa<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

<sup>2</sup>Khoa Triết học và Tôn giáo, Đại học Phật giáo Mahamakut, Thailand

\*Tác giả liên hệ: Nguyễn Thành Trung – Email: [trungnt@hcmue.edu.vn](mailto:trungnt@hcmue.edu.vn)

Ngày nhận bài: 11-7-2022; ngày nhận bài sửa: 10-8-2022; ngày duyệt đăng: 23-8-2022

### TÓM TẮT

Tuy là một bộ kinh có ý nghĩa quan trọng nhưng Duy Ma Cật sở thuyết kinh thường ít được nghiên cứu, bàn bạc. Bên cạnh đó tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chủ dù khắc họa thành công hình ảnh danh nhân Thái Nguyên nhưng đặc điểm văn hóa Thái Nguyên và tinh thần Phật giáo dường như chưa được đề cập, làm rõ. Vì vậy, bài viết vận dụng phương pháp thi pháp học, cấu trúc và liên ngành nhằm nghiên cứu và phân tích các đặc điểm văn hóa tỉnh Thái Nguyên, giá trị tư tưởng và nghệ thuật của tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chủ của Hồ Thủy Giang nhìn trong tương quan với các ý nghĩa nổi bật của Duy Ma Cật sở thuyết kinh. Kết quả là hình tượng Lưu Nhân Chủ, người anh hùng đất Thái Nguyên được phân tích dưới nhiều lớp ý nghĩa của văn hóa vùng miền và tư tưởng Phật học. Trên cơ sở đó, một số điểm lưu ý trong tiếp nhận tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chủ và Duy Ma Cật sở thuyết kinh được đặt ra nhằm mục đích chỉ rõ đóng góp của văn hóa Phật giáo Thái Nguyên cho sự phát triển của xã hội và đất nước.

**Từ khóa:** văn hóa Thái Nguyên; tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chủ; Duy Ma Cật sở thuyết kinh

### 1. Giới thiệu

Đề tài Văn hóa Thái Nguyên và tiểu thuyết Tế Tướng Lưu Nhân Chủ nhìn từ Duy Ma Cật Sở Thuyết kinh cần được nghiên cứu vì ba lí do sau: Về mặt khoa học, tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chủ có ý nghĩa quan trọng đối với văn hóa nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên và dòng chảy văn học lịch sử Việt Nam hiện đại. Duy Ma Cật Sở Thuyết kinh là kinh văn quan trọng của truyền thống Phật giáo Phát triển nhưng ít được đề cập. Hình tượng cư sĩ, thương nhân, đại quan Duy Ma Cật có nhiều nét tương đồng với tế tướng Lưu Nhân Chủ; sự đối sánh liên hệ này có khả năng soi chiếu các đặc điểm văn hóa của vùng đất Thái Nguyên. Về mặt thực tiễn, đề tài có khả năng đóng góp và xác định được các đặc điểm cơ bản của nền văn hóa tỉnh Thái Nguyên với ảnh hưởng của Phật giáo, có tác dụng hỗ trợ kết hợp với bộ

---

*Cite this article as:* Nguyen Thanh Trung, & Phramaha Chakrapol Acharashubho Thepa (2022). Thai Nguyen province culture and The Chancellery Luu nhan chu seen from Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra. Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science, 19(8), 1299-1309.

phim truyện Tể tướng Lưu Nhân Chú của Đài Phát thanh – Truyền hình Thái Nguyên (5 tập, sản xuất năm 2015). Bộ phim này nhận được sự quan tâm của công chúng cả trong lẫn ngoài địa phương. Về mặt giáo dục, hiện nay các nghiên cứu về tác phẩm Hồ Thủy Giang nói chung và *Tể tướng Lưu Nhân Chú* đã được tiến hành rải rác nhưng chủ yếu là ở Thái Nguyên (Đại học Thái Nguyên); các nghiên cứu này (Duong, 2020; Pham, 2016; Than, 2016) chủ yếu tập trung vào nghệ thuật tư tưởng, chưa bàn về văn hóa, đặc biệt là chưa có nghiên cứu nào liên hệ đến kinh văn Phật giáo. Nghiên cứu Văn hóa Thái Nguyên và tiểu thuyết *Tể Tướng Lưu Nhân Chú* nhìn từ *Duy Ma Cát Sở Thuyết kinh* có thể cung cấp thêm tư liệu cho việc nghiên cứu và giảng dạy văn học Việt Nam hiện đại ở các trường đại học, cao đẳng cũng như tiếp cận Văn học Phật giáo trong hệ thống các trường, tự viện Phật giáo. Trong hoàn cảnh và yêu cầu của xã hội hiện đại, tính chuyên môn hóa ngày càng cao, các thành tựu mang tính chuyên sâu, những vấn đề căn cốt cũng lộ ra và mối quan hệ, nguyên lí cũng trở nên rõ ràng. Đã đến lúc nhà nghiên cứu khoa học xã hội hay Phật học không thể tách biệt bản thân, bởi cái nhìn liên ngành sẽ giúp nhà nghiên cứu nhìn rõ nhiều mặt của vấn đề, có khả năng lí giải và rút ra khả năng phát triển của đối tượng, ở đây là văn hóa tỉnh Thái Nguyên trong mối quan hệ với văn học và Phật giáo.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Bối cảnh và khoảng trống

*Duy Ma Cát sở thuyết kinh* (Tue Si, 2018) là bộ kinh quan trọng của Phật giáo Đại thừa. Bộ kinh này thường chỉ được nghiên cứu và trình bày trong các tài liệu thuyết giảng kinh văn Phật giáo, tiêu biểu như *Duy Ma Cát sở thuyết kinh trực chỉ đề cương – Giáo án Trung cao cấp Phật học* của Thích Từ Thông (Thích, 1991), *Giảng Giải Kinh Duy Ma Cát* của Lê Sỹ Minh Tùng (Le, 2010), *Kinh Duy Ma Cát giảng giải* của Thích Thanh Từ (Thích, 2010), *Tư tưởng Kinh Duy Ma Cát* của Thích Viên Giác (Thích, 2019), *Chư kinh tập yếu* của Thích Duy Lực (Thích, 2010), *Bản thể luận trong Kinh Duy Ma Cát* của Thích Giác Hợp (Thích, 2022). Bên cạnh đó, các bài giảng Phật giáo cũng thường liên hệ, đưa các ví dụ được trích trong kinh này nhằm minh họa và so sánh. Cần lưu ý là dưới bản dịch và bình của Tuệ Sĩ (Tue Si, 2008), *Duy Ma Cát sở thuyết kinh* đã được nhìn dưới góc độ nghệ thuật và đậm tính kịch, song ứng dụng bản kinh này vào tiếp cận tác phẩm văn học dường như chưa có tiền lệ.

Thái Nguyên là tỉnh trung tâm kinh tế chính trị xã hội vùng Đông Bắc, trung du miền núi phía Bắc, là trung tâm lớn về giáo dục, y tế chất lượng cao; văn hóa Thái Nguyên tuy đã được nghiên cứu và đề cập nhiều nhưng phần lớn thường hướng về sơ lược liệt kê miền, vùng văn hóa trong các bài viết “Văn hóa dân gian Tày” (Hoang, 2002), “Biến đổi văn hóa của dân tộc Ngái ở tỉnh Thái Nguyên” (Nguyen, 2019). Ý thức được tính đa dạng và phong phú của nền văn hóa tỉnh nhà, nhiều nhà nghiên cứu đã đặt vấn đề bảo vệ giá trị, di tích văn hóa như Quỳnh Hoa (2011) với “Di sản văn hóa – nét văn hóa trong lòng dân tộc”, Mai Thị Hồng Vĩnh (2017): “Lễ Tết nhảy của người Dao quần chẹt ở xã Quân Chu, huyện Đại Từ,

tỉnh Thái Nguyên” (Mai, 2017), Nguyễn Văn Tiến (2020) với “Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của dân tộc Dao (nghiên cứu trường hợp người Dao Quần Chẹt ở xã Quân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên)” và Trần Trang (2021) với bài viết “Thái Nguyên bảo tồn và phát huy hiệu quả di sản văn hóa”. Trong số các nghiên cứu mang tính ứng dụng trên, những công trình định hướng khai thác du lịch trên nền văn hóa đã chạm đến nhiều vấn đề cốt lõi và hữu ích như công trình, bài viết của Lương Thị Thu Hà “Khai thác sản phẩm du lịch văn hóa vùng Việt Bắc (Qua nghiên cứu ở Bắc Cạn, Thái Nguyên)” (Luong, 2009), Mai Văn Nam, Bùi Lê Ban “Di tích Lịch sử – Văn hóa Thái Nguyên với việc dạy học lịch sử dân tộc ở trường Trung học phổ thông” (Mai, Bui, 2020), và Nguyễn Thị Quỳnh, Phan Đình Bình, Triệu Thị Hằng, Phan Kiều Chinh “Đánh giá tiềm năng phát triển Du lịch sinh thái gắn với khu di tích lịch sử Đền Đuôm, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên” (Nguyen, Phan, Trieu, Phan, 2021).

Tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* (Ho, 2018) là một tác phẩm tiểu thuyết lịch sử của nhà văn Hồ Thủy Giang, được xuất bản năm 2016, khắc họa hình tượng người anh hùng đất Thái Nguyên là Lưu Nhân Chú. Liên quan đến tác phẩm này, hình ảnh nhân vật lịch sử Lưu Nhân Chú đã được nhiều tác giả đề cập như Vĩnh Khánh: [Thông điệp từ lịch sử] Lưu Nhân Chú – “Tài năng như cây tùng, cây bách; chất người như ngọc...” (Vinh Khanh, 2020); Vân Ngọc: “Thái Nguyên trong dòng chảy lịch sử đất nước (Bài 5): Tế tướng Lưu Nhân Chú – chí như tùng bách, chất người như ngọc” (Van Ngoc, 2021). Mặc dù nhận được sự quan tâm của giới nghiên cứu, nhưng tài liệu lịch sử ghi chép về nhân vật Lưu Nhân Chú dường như vẫn chưa đầy đủ; trong hoàn cảnh đó, tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* đã góp thêm một mảnh ghép mới, được Phạm Văn Vũ quan tâm bàn luận trong “Kiến giải lịch sử trong tiểu thuyết “Tể tướng Lưu Nhân Chú” của Hồ Thủy Giang” (Pham, 2016) với những luận điểm về người anh hùng áo chàm và tư tưởng hòa hiếu nhân văn của dân tộc, tính giải thiêng ở những góc riêng của người anh hùng như tâm tư thâm trầm theo tiếng sáo hay những người phụ nữ trong đời ông. Bên cạnh đó, từ góc độ nghệ thuật, Thân Thị Mai Linh Lan đã bảo vệ luận văn *Đặc điểm tiểu thuyết Hồ Thủy Giang* (Than, 2016) nhấn vào cảm hứng lịch sử và thể sự thể hiện qua nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ, giọng điệu. Sau đó, Dương Thị Huệ với luận văn *Tiểu thuyết lịch sử của Hồ Thủy Giang* (Duong, 2020) và bài viết *Về nhân vật người anh hùng tiểu thuyết Tế tướng Lưu Nhân Chú của Hồ Thủy Giang* (Cao, Duong, 2020) đã làm rõ cảm hứng lịch sử, nhân vật anh hùng thể hiện qua cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ.

Như vậy, nhìn chung, nghiên cứu về *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* chỉ giới hạn trong trường nghĩa Phật giáo, các tài liệu in ấn chưa nhiều, chưa được vận dụng để soi chiếu với tác phẩm văn học. Văn hóa Thái Nguyên đang dừng ở mức hình thức, sự thể hiện, chưa đi vào đặc điểm có sức khái quát và khai mở các chiều kích khác. Tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* đã được quan tâm nghiên cứu nhưng chỉ ở mức địa phương, chủ yếu là đại học Thái Nguyên với cấu trúc nội dung và nghệ thuật; chưa gắn với đặc điểm văn hóa Thái Nguyên, nhìn trên tinh thần Phật giáo nói chung và *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* nói riêng.

Trong tình hình đó, bài viết này thông qua các vấn đề của *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* sẽ bàn về nền văn hóa Thái Nguyên thông qua tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú*.

## 2.2. Kết quả nghiên cứu

Tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* là một tác phẩm có giá trị nghệ thuật, tư tưởng đáng chú ý. Trước hết, **tư tưởng nhân đạo** – một truyền thống tốt đẹp của dân tộc – được thể hiện xuyên suốt trong tác phẩm và kết tinh ở nhân vật trung tâm Lưu Nhân Chú. Qua nhận xét của nhân vật này, tác giả nhấn mạnh cái đẹp, cái thiện trên đời: “ngót chục năm chinh chiến đã có tới mấy chục vạn linh hồn lìa khỏi xác.” (Ho, 2018, p.197). Lưu Nhân Chú là danh nhân Thái Nguyên không chỉ ở phương diện võ công mà còn ở giá trị tư tưởng cũng như khả năng kết nối sức mạnh tổng hợp các dân tộc anh em trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước. Lưu Nhân Chú được cụ thể hóa bằng ngòi bút tiểu thuyết lịch sử của Hồ Thủy Giang với đầy đủ da thịt và tư tưởng lối sống qua hình ảnh một vị tướng quân đầy tài thao lược và dày dạn công trạng. Đặc biệt, đây là người **anh hùng nhân dân Thái Nguyên** gắn liền với chiếc áo chàm của đồng bào thiếu số. Khi ra trận, Lưu Nhân Chú mặc áo chàm, đoàn quân Đại Từ của Siao huấn luyện cũng mang màu áo chàm tràn vào trận địa. Nhân vật này kết tinh các giá trị tốt đẹp của Thái Nguyên, giữ vai trò linh hồn của gia đình, quê hương, đất nước. Ông có tư duy chiến trận linh hoạt – “chiến thuật không tốn binh đao mà giặc phải quy hàng.” (Ho, 2018, p.163) đồng thời lại mang tâm hồn đậm chất triết gia nghệ sĩ, nhân đạo ái quốc: “Lưu Nhân Chú tôi cùng phụ thân và em rể Phạm Cuồng đến Lam Sơn này vì một nghĩa cả là đuổi giặc Ngô ra khỏi bờ cõi chứ đâu vì điều gì khác.” (Ho, 2018, p.108). Nét tư tưởng này khiến hình tượng Lưu Nhân Chú có nét tương đồng với Nguyễn Trãi; hai người gặp nhau trò chuyện, cùng tính kế mưu phạt tâm công, cùng đau đớn khi máu chảy đầu rơi trận Xương Giang... Cứ như vậy họ trở thành biểu tượng lương tri của cuộc chiến. Hình tượng nghệ thuật tiêu biểu gắn liền với nhân vật Lưu Nhân Chú là **tiếng sáo** – một sáng tạo độc đáo của Hồ Thủy Giang. Tiếng sáo mang đậm tình yêu nước: “Anh mang theo cây sáo này là mang theo cả quê hương Đại Từ của chúng ta đấy.” (Ho, 2018, p.62), tiếng sáo còn thể hiện tình yêu với người vợ giới giang là Ngọc Tiêm, là tâm trạng rối bời và đau xót sau khi chứng kiến cảnh máu chảy đầu rơi, là tất cả tâm sự không nói hết thành lời được dồn cả vào tiếng sáo. Ý nghĩa này Duy Ma Cật từng nói với Tu Bồ Đề “Tất cả ngôn thuyết đều chẳng lìa tướng huyền hóa. Cho nên người trí chẳng dính mắc văn tự.” (Tue Si, 2008, p.138).

Tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* thể hiện ba đặc điểm văn hóa Thái Nguyên gồm dân cư đa dạng, giàu truyền thống văn hóa và nồng nàn tinh thần cách mạng. Trước hết, với tỉ lệ 46/54 dân tộc anh em sinh sống trên mảnh đất Thái Nguyên, nền văn hóa tinh hết sức đa dạng và phong phú. Đi vào tiểu thuyết, **nét đẹp của đồng bào** các dân tộc miền cao được lưu giữ thông qua cách tính ngày, cách nói chuyện – “anh Lưu Nhân Chú đã đi được bảy mùa hoa mảy mảy rồi đấy.” (Ho, 2018, p.72), “*nói thật cái bụng*” (Ho, 2018, p.101) và trong lễ hội Lồng Tồng của dân Đại Từ với nhiều trò: đánh đu, kéo co, hát sli... Cảnh ném còn “Hàng nghìn người quần áo đủ các màu sắc, chen nhau trên một bãi đất rộng nằm dưới chân

một dãy núi đá lớn, cao chọc trời. Giữa bãi đất dựng một cây còn cao vút...” (Ho, 2018, p.32) và lời hát lượn “Ông bướm bay đi về đại ngàn, Biết ngày nào hoa rơi lại nở, Ông lại được vui xuân cùng bạn, Như em ước với anh cùng về.” (Ho, 2018, p.37) là những đoạn đậm màu sắc đời sống miền núi phía Bắc trong văn Hồ Thủy Giang. Nổi bật nhất trong tiểu thuyết là nhân vật Slao: cô gái tài sắc, giỏi ném còn, hát lượn làm bao chàng trai si mê nhưng đồng thời cũng là một nữ tướng oai hùng: “tay cầm song kiếm chặn đường tiến của Liễu Thăng” (Ho, 2018, p.182); đặc biệt cô lại chung tình và tình nguyện dâng hiến mạng sống cho người thương, cho nghiệp lớn. Nhân vật Slao là biểu tượng cho khối đoàn kết của các dân tộc anh em gắn bó khăng khít vì sự nghiệp đấu tranh bảo vệ đất nước. Thứ đến, **truyền thống văn hóa** Thái Nguyên hiện lên trong tác phẩm với những tính chất như gắn bó với núi rừng của Lưu Nhân Chú lúc chơi lễ Long Tồng, lúc đêm khuya thanh vắng đầy tâm trạng: “Ánh trăng mờ tỏ, mỏng như một dải lụa bao phủ trên khu đất mênh mông của sơn trại họ Lưu làm không gian càng trở nên u tịch.” (Ho, 2018, p.47). Qua tiểu thuyết, người dân Thái Nguyên được khắc họa với nếp sống đơn giản, yêu thương rạch ròi; tiêu biểu nhất là chi tiết áo chàm “phải hàng năm trời các mẹ, các noọng mới làm được một cái...” (Ho, 2018, p.151) nhưng phụ nữ cả làng sẵn sàng xén áo để làm túi đựng gạo nuôi quân; đó là những người phụ nữ tài năng và chịu thương chịu khó (Slao, Ngọc Tiêm). Thứ ba, **tinh thần cách mạng** nông nân bắt nguồn từ tình yêu nước trong sáng, không thay đổi của nhân dân Thái Nguyên đã hình thành tâm trạng: “Còn đang ngồi trên đất quê hương mà cứ sao bỗng thấy nao lòng nhớ quê hương đến thế.” (Ho, 2018, p.52). Thế nên nỗi nhớ nhà làm tăng thêm *tình yêu thương và chí khí quyết tâm diệt giặc thu lại quê hương, bờ cõi* [21] (p.149). Người dân Thái Nguyên tôn thờ Lưu Nhân Chú bởi ông đại diện cho truyền thống thượng võ, hào sảng, xem nhẹ công danh: “Lưu Nhân Chú sau mỗi chiến thắng thường tìm một nơi vắng vẻ thả tâm hồn vào tiếng sáo trong một nỗi nhớ cố hương da diết.” (Ho, 2018, p.175-176). Tóm lại, hòa trong các giá trị dân tộc là đặc điểm văn hóa Thái Nguyên, kết tinh của đất địa linh nhân kiệt tạo nên những cốt cách thanh cao và tư tưởng nhân nghĩa thủy chung được nhân dân tôn trọng nhiều đời, cụ thể là qua lễ hội ngày 4 tháng Giêng trên núi Võ.

Từ ánh sáng *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* nhìn lại tiểu thuyết và văn hóa Thái Nguyên, có thể nhận ra sự tương hợp nhất định. Trước hết, **tư tưởng tính không** bàng bạc trong kinh văn Phật giáo nói chung và *Duy Ma Cật* nói riêng chính là cốt tủy để ngàn đời Phật giáo Thái Nguyên cùng dân tộc giữ vững giáo pháp. Tính không này giúp mở rộng mọi ranh giới không ngăn ngại, giúp Lưu Nhân Chú sau khi cống hiến tuổi xuân và tính mạng, thành công ở đỉnh cao sự nghiệp lại bị vu oan sắp mất mạng, nhưng: “Lưu Nhân Chú vẫn không hề thấy đau đớn, lo phiền... ra đi trong một tâm trạng thanh thản.” (Ho, 2018, p.216). Cũng như vậy, nhân dân Thái Nguyên trải nhiều cuộc chiến đã không màng thân mạng, hi sinh; có người khi nghiệp thành thì rũ bỏ danh lợi bởi hiểu rõ lẽ không của vạn pháp, như cách mà Lưu Nhân Chú đánh giặc: “người tĩnh tâm, tĩnh trí, đánh giặc bằng gươm đao mà vẫn coi nhẹ gươm đao” (Ho, 2018, p.92). Rồi trong khi mọi người nôn nóng chờ chức phong thì Lưu

Nhân Chú mang sáo ra bờ suối an nhiên tĩnh tại. Thứ đến, tính chất *bất khả tư nghì* được Duy Ma Cật giảng giải là những việc không thể nghĩ bàn, là pháp môn giải thoát như khi đem núi Tu Di (thiên điều) vào hạt cải (giác mơ) mà Tứ thiên vương chư thiên không hay biết; chỉ có người đáng độ mới thấy. Với nguyên tắc đó, chi tiết ba cha con Lưu Trung gặp điềm mộng trong miếu, nghe tiếng sơn thần nói chuyện: “Hôm nay thượng đế họp với ba phủ, treo bảng trước điện cho đức Lê Lợi làm vua nước Nam Việt ta.” (Ho, 2018, p.64) chính là yếu tố kì ảo, là phương tiện diễu dụng, được xem như mộng báo của tầng tổ giúp cháu con định hướng. Như vậy, thủ pháp nghệ thuật đã hòa quyện trong tinh thần Phật giáo và văn hóa thờ cúng tổ tiên của người Việt. Cuối cùng, tư tưởng **bất nhị** trong kinh Duy Ma Cật và tiểu thuyết Lưu Nhân Chú thể hiện ở nét đẹp nền văn hóa Thái Nguyên nói chung và Phật giáo Thái Nguyên nói riêng là nhập thế, phục vụ đất nước xã hội. Bất nhị phá chấp, không phân biệt vạn pháp, nhờ vậy Lưu Nhân Chú không vướng mắc công danh. Từ bỏ cục tiểu thuyết, giai đoạn làm quan trên đỉnh vinh hiển được lược đi, bởi nó không mấy quan trọng đối với Lưu Nhân Chú – tâm ông không đặt ở đây; khi tâm đã không còn nhiệm ô trọc thì vạn pháp ô trọc không thể lưu lại vết; đó chính là ý nghĩa quốc độ trang nghiêm sau khi Phật nhấn ngón chân cái xuống cõi ta bà, là hoa trời thiên nữ rắc rơi trong *Duy Ma Cật sở thuyết kinh*. Nhờ tính bất nhị mà kinh *Duy Ma Cật* đã có những hình tượng nghệ thuật như mùi hương cõi Chúng hương (lâu các, vườn tược, kinh thành đều làm từ mùi hương – Phẩm hương tích Phật thứ mười, *Kinh Duy Ma Cật*). Tinh thần bất nhị mở lối hướng nhập thế, dẫn thân trọn vẹn của Phật giáo, cho sự phát triển chính trị, kinh tế đất nước. Cần lưu ý là nếu như Duy Ma Cật từng tùy hiện nhiếp độ các đối tượng bằng thân phận đại thần, thương nhân thì “Lưu Trung cùng với con trai là Lưu Nhân Chú... làm nghề buôn dầu để qua ngày tháng.” (Ho, 2018, p.59). Đó là phương tiện để họ mai danh ẩn tích, tìm minh chủ giúp nước; về sau Lưu Nhân Chú là tể tướng, đứng đầu hàng võ quan. Góc nhìn này giúp hình tượng Lưu Nhân Chú có nhiều lớp chiều sâu và gắn bó chặt chẽ với giá trị văn hóa Thái Nguyên, trường tồn và góp phần cho sự phát triển của đất nước.

### 2.3. Thảo luận và đề xuất

Văn hóa Thái Nguyên và tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* nhìn từ *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* là đề tài được tiến hành dựa trên sự tổng hợp và xuyên thấu mang tính liên ngành. Theo đó, ba phương diện nội dung/ tư tưởng/ đặc điểm của Duy Ma Cật sở thuyết kinh, Phật giáo Thái Nguyên, văn hóa Thái Nguyên, văn học, tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* được xác định. Sau đó các thành tố này được phân nhóm và phân tích làm sáng tỏ ảnh hưởng tương quan. Kết quả là mỗi tập hợp con có được giá trị trong chính thể lớn hơn. Điều này cần được lưu ý trong thực tế xây dựng và phát triển nền văn hóa tỉnh Thái Nguyên cũng như sự phát triển văn học nghệ thuật và Phật giáo tỉnh. Những giá trị đã được xác định có ý nghĩa như điểm tham khảo để tiếp tục vận dụng và theo dõi tính vận động liên tục của văn hóa, nghệ thuật. Quy trình này có thể được khái quát thông qua Bảng mô hình các phương diện nghiên cứu sau đây:

Mô hình các phương diện nghiên cứu

	Các phương diện		
<b>Duy Ma Cật sở thuyết kinh</b>	Tính không	Bất khả tư nghi	Bất nhị
↓	↓	↓	↓
<b>Phật giáo Thái Nguyên</b>	Giữ vững giáo pháp	Vận dụng phương tiện phù hợp	Nhập thế, phục vụ đất nước, xã hội
↓	↓	↓	↓
<b>Văn hóa Thái Nguyên</b>	Phong phú, đa dạng dân cư	Truyền thống văn hóa đặc sắc	Tinh thần nồng nàn cách mạng
↓	↓	↓	↓
<b>Văn học</b>	Tư tưởng cao đẹp	Hình tượng văn học	Tiểu thuyết lịch sử
↓	↓	↓	↓
<b>Tiểu thuyết Tể tướng Lưu Nhân Chú</b>	Tư tưởng nhân đạo	Tâm hồn triết gia nghệ sĩ	Vai trò tướng quân

Vốn được khai thác và đề cao giá trị tư tưởng, nghệ thuật *Duy Ma Cật sở thuyết kinh* và tiểu thuyết lịch sử *Tể tướng Lưu Nhân Chú* nhìn chung vẫn chưa được khai thác đúng mức; việc bổ sung và làm rõ giá trị tư tưởng cũng như tiếp nhận kinh văn, tiểu thuyết trong tương lai là hết sức đáng lưu ý. Trước hết, hình tượng không gian nghệ thuật trong *Kinh Duy Ma Cật* là căn phòng nhỏ mà chứa vạn người, thần, bồ tát với ngàn tòa sư tử lớn mà vẫn không chật. Tư tưởng bất nhị, bất khả tư nghi được thủ pháp điệp dưới nhiều phương tiện và góc độ; thủ pháp này gợi nhớ thao tác lặp lại chi tiết trong các bản kinh truyền miệng truyền thống nhằm nhấn mạnh chủ đề. Xét trong tương quan tiểu thuyết, thì nhân vật thể hiện rõ tư tưởng Duy Ma Cật nhất chính là Slaos khi cô có khả năng lia bỏ dứt khoát cả ngã và ngã sở. Slaos đã bỏ ngã sở là Lưu Nhân Chú, rồi chủ động bỏ cả sinh mạng tức lia được ngã; đây là nhân vật hạnh phúc rốt ráo và ấn tượng nhất trong tác phẩm. Hoặc như cách quán chúng sanh mà Văn Thủ hỏi Duy Ma Cật – như nhà huyền thuật với người huyền ông tạo thành, cả trắng hoa đến lông rùa sừng thỏ đều quán huyền hóa. Quan niệm này khá tương đồng với mối quan hệ tác giả – nhân vật văn học. Giá trị nghệ thuật của tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* chủ yếu thể hiện ở khả năng xây dựng, phát triển hình tượng Slaos với “mùi hương sả bay ra từ mái tóc” (Ho, 2018, p.101). Lưu Nhân Chú được xây dựng là một tướng tài với hồn thi nhân và tâm từ bi, nặng lòng với đất nước như Duy Ma Cật và chur bỏ tất vì độ chúng sinh nên vào sinh tử hóa bệnh tật; chúng sinh thoát bệnh tật lia sinh tử thì bỏ tất cũng hết bệnh hết phiền. Nhân vật Nguyễn Trãi nổi bật với tính chất lỗi lạc về văn hóa quân sự nghệ thuật. Đặc biệt, Lê Lợi được khắc họa với nhiều chiều kích, có thể xem là hình tượng thành công nhất, phức tạp hơn cả nhân vật trung tâm là Lưu Nhân Chú.

Thông qua nghiên cứu Văn hóa Thái Nguyên và tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân Chú* nhìn từ *Duy Ma Cật sở thuyết kinh*, bài viết đưa ra một số lưu ý và đề xuất như sau: Thứ nhất, lưu ý đến tính chất thể loại – tiểu thuyết lịch sử – của tiểu thuyết *Tể tướng Lưu Nhân*

*Chú*, có thể thấy Hồ Thủy Giang đã hoàn thành nhiệm vụ quan trọng với đất Thái Nguyên khi xây dựng thành công hình tượng người anh hùng văn tài võ lược Lưu Nhân Chú dựa trên những ghi chép lịch sử lẫn tưởng tượng nghệ thuật. Tuy nhiên, khoảng cách giữa nhân vật lịch sử và nhân vật văn học với tác giả, người đọc nhắc nhở chúng ta rằng nhân vật văn học không trùng khớp với lịch sử, là con người xương thịt, khác tượng thần được thờ trong điện. Tóm lại vấn đề nằm ở cách nhìn đơn giản, trừu tượng hóa lịch sử. Theo đó, Lưu Nhân Chú được nhìn như một người anh hùng toàn vẹn khiến vây quanh ông có một lớp hào quang, cách xa đời sống. Ngược lại, Lê Sát dưới cái nhìn phân vai ác kiểu cổ tích hiện lên từ đầu đến cuối là một kẻ xấu xa, hẹp hòi, gian thần. Lần đầu nhìn Lưu Nhân Chú bắn tên, Lê Sát đã “khẽ nhếch mép” (Ho, 2018, p.77); kẻ phản bội bị tể cờ là một người vô tội bị Lê Sát bắt và buộc tội; khi bị Nguyễn Trãi phản đối kế hoạch quân sự, Lê Sát nói như thét trách móc; Lê Sát đòi Slaio phải thi hành nghi lễ với Lê Lợi; ông hiềm tị vì Lưu Nhân Chú lĩnh vai trò chủ tướng trong trận đánh thành Lam Sơn... Cũng với cách nhìn cách xa kiểu lịch sử, viên tướng giặc trở nên thấp kém, võ biên, tàn bạo, ngu muội... không có diễn biến tâm lí. Bên cạnh đó ngôn ngữ của tác giả cũng mang tính phân cấp cao khi gọi địch là “đám binh sĩ đông nhung nhúc” (Ho, 2018, p.180). Sự phân vai rạch ròi này làm giảm giá trị và tính đa diện, hiện đại của hình tượng; so sánh từ góc độ văn học thì Lê Lợi nhiều góc cạnh hơn Lưu Nhân Chú, nhìn từ góc độ *Duy Ma Cát sử thuyết* thì Slaio đạt giải thoát rớt ráo hơn Lưu Nhân Chú. Khuynh hướng phân biệt này cũng có thể được tìm thấy ngay trong *Duy Ma Cát sử thuyết*, khi đề cao tính Bất nhị thì các đại diện của Phật giáo Nguyên thủy bị chỉ trích và làm nền để Duy Ma Cát trình bày quan điểm Đại thừa.

### 3. Kết luận

Bài viết đã xác định và làm rõ đặc điểm văn hóa Thái Nguyên từ hình tượng tể tướng Lưu Nhân Chú. Ngược lại, hình tượng này được lí giải và liên hệ với các giá trị văn hóa Thái Nguyên trong ba nội dung cơ bản của *Duy Ma Cát sử thuyết kinh*. Bên cạnh đó, cách vận dụng tư tưởng, nghệ thuật kinh Phật vào khảo sát và giải quyết vấn đề văn học nghệ thuật có thể được xem như bước giới thiệu một phương thức phê bình văn học nghệ thuật vốn được thực hành từ lâu nhưng chưa được quy chuẩn hóa – phê bình Phật học. Thông qua các kết quả này, những đề xuất định hướng phát triển văn hóa, Phật giáo Thái Nguyên được đề cập như là nội dung cho các nghiên cứu trong tương lai.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cao, T. H., & Duong, T. H. (2020). Ve nguoi anh hung trong tieu thuyet Te tuong Luu Nhan Chu cua Ho Thuy Giang [About the hero of Ho Thuy Giang's The Chancellery Luu Nhan Chu]. *Vietnam Culture and Arts Forum, Journal of the Vietnam Literary and Arts Association*, (301), 43-87.
- Duong, T. H. (2020). Tieu thuyet lich su cua Ho Thuy Giang [Historical novels by Ho Thuy Giang]. *Master Thesis on Vietnamese Language, Literature and Culture*. Thai Nguyen University.
- Ho, T. G. (2018). *Te tuong Luu Nhan Chu [The Chancellery Luu Nhan Chu]*. Hanoi: Writers' Association.
- Hoang, N. L. (2002). *Van hoa dan gian Tay [Tay folklore culture]*. Thai Nguyen: Thai Nguyen Publisher.
- Le, S. M. T. (2010). Kinh Duy Ma Cat giang giai [Comments on *Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra*]. Retrieved from <https://thuvienhoasen.org/a2110/kinh-duy-ma-cat-giang-giai>
- Luong, T. T. H. (2009). *Khai thac san pham du lich van hoa khu vuc Viet Bac [Exploiting cultural tourism products in Viet Bac region (Through research in Bac Can, Thai Nguyen)]*. Master Thesis, Ha Noi National University.
- Mai, T. H. V. (2017). Le tet nay cua nguoi Dao quan chet o xa Quan Chu, huyen Dai Tu [Dancing festival of the Yao quan chet group in Quan chu commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province]. *TNU Journal of Science and Technology*, 163(03/1), 77-82.
- Mai, V. N., & Bui, L. B. (2020). Di tích lịch sử – văn hóa Thái Nguyên với việc dạy học lịch sử dân tộc ở trường trung học phổ thông [Historical - cultural heritages in Thai Nguyen province with Teaching National history in High schools]. *TNU Journal of Science and Technology*; 225(7), 434-439.
- Nguyen, T. Q. L. (2019). Bien doi van hoa cua dan toc Ngai o tinh Thai Nguyen [Cultural change of Ngai ethnic group in Thai Nguyen province (in Vietnamese)]. *Proceedings of the International scientific conference on Researching and Teaching Vietnamese and Vietnamese studies*. Ha Noi University of Social Sciences and Humanities.
- Nguyen, T. Q., Phan, D. B., Trieu, T. H., & Phan, K. C. (2021). Danh gia tiem nang phat trien du lich sinh thai gan voi di tích lịch sử đền Duom huyen Phu Luong tinh Thai Nguyen [Assessing the Potential for Eco-Tourism Development Associated with Duom Temple Historic Region in Phu Luong District, Thai Nguyen Province]. *TNU Journal of Science and Technology*, 226(08), 266-273.
- Nguyen, T. V. (2020). Tin nguong tho cung to tien cua dan toc Dao (Nghien cuu trung hop nguoi Dao Quan Chet o xa Quan Chu, huyen Dai Tu, tinh Thai Nguyen) [The Dao ethnic group's beliefs of ancestor worship (The case study of Quan Chet Dao ethnic group in Quan Chu commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province)]. *Journal of ethnic minorities research*, 9(2), 111-116.
- Pham, V. V. (2016). Kien giai lich su trong tieu thuyet “te tuong Luu Nhan Chu” cua Ho Thuy Giang [Interpretation of history in the novel “The Chancellery Luu Nhan Chu” by Ho Thuy Giang].

- Retrieved from <https://vannghehainguyen.vn/2016/05/26/kien-giai-lich-su-trong-tieu-thuyet-te-tuong-luu-nhan-chu-cua-ho-thuy-giang>
- Quynh Hoa (2011). Di san van hoa – Net van hoa trong long dan toc [Cultural heritage – cultural feature in the heart of the nation]. Retrieved from <https://thainguyentv.vn/di-san-van-hoa-net-van-hoa-trong-long-dan-toc-10290.html>
- Than, T. M. L. L. (2016). *Dac diem tieu thuyet Ho Thuy Giang [Features of Ho Thuy Giang's novels]*. Master Thesis in Vietnamese Literature, Thai Nguyen University.
- Thich, D. L. (2010). *Chu kinh tap yeu [The quintessence of scriptures]*. Hanoi: Religion Publishing House.
- Thich, G. H. (2022). Ban the luan trong kinh Duy Ma Cat [Ontology in Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra]. *Journal of Buddhist*. Retrieved from <https://tapchinghiencuuphathoc.vn/ban-the-luan-trong-kinh-duy-ma-cat.html>
- Thich, T. T. (1991). *Truc chi de cuong Duy Ma Cat So Thuyet – Giao an Trung cao cap Phat hoc [A Direct Outline of Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra – Intermediate and Advanced Buddhist Studies Syllabus]*. Hanoi: Religion Publishing House.
- Thich, T. T. (2010). Kinh Duy Ma Cat giang giai [Interpretation of Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra]. Retrieved from <https://thuvienhoasen.org/a2093/kinh-duy-ma-cat-giang-giai>.
- Thich, V. G. (2019). Tu tuong kinh Duy Ma Cat [The Content of Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra]. Retrieved from <https://phatgiao.org.vn/tu-tuong-kinh-duy-ma-cat-d37620.html>.
- Tran, T. (2021). Thai Nguyen bao ton va phat huy hieu qua di san van hoa [Thai Nguyen preserves and effectively promotes cultural heritage]. Retrieved from [https://thainguyen.gov.vn/bai-viet-ve-thai-nguyen//asset\\_publisher/L0n17VJXU23O/content/thai-nguyen-bao-ton-va-phat-huy-hieu-qua-di-san-van-h-1/20181](https://thainguyen.gov.vn/bai-viet-ve-thai-nguyen//asset_publisher/L0n17VJXU23O/content/thai-nguyen-bao-ton-va-phat-huy-hieu-qua-di-san-van-h-1/20181)
- Tue Si (2008). *Huyen thoai Duy Ma Cat [The myth of Vimalakīrti]*. HCMC: Orient Publisher.
- Tue Si (trans, 2008). *Duy Ma Cat so thuyet kinh [Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra]*. HCMC: Orient Publisher.
- Vinh Khanh (2020). [Thong diep tu lich su] Luu Nhan Chu – “Tai nang nhu cay tung, cay bach; chat nguai nhu ngoc...” [Message from history] Luu Nhan Chu - “Talent is like pine and cypress; human nature is like jade...”. Retrieved from <https://phunuphapluat.vn/thong-diep-tu-lich-su-luu-nhan-chu-tai-nang-nhu-cay-tung-cay-bach-chat-nguai-nhu-ngoc-165153.html>
- Van Ngoc (2021). Thai Nguyen trong dong chay lich su dat nuoc (Bai 5): te tuong Luu Nhan Chu - chi nhu tung bach, chat nguai nhu ngoc [Thai Nguyen in the historical flow of the country (Sec. 5): The Chancellery Luu Nhan Chu - Talent is like pine and cypress; human nature is like jade...]. Retrieved from <https://baothainguyen.vn/tin-tuc/theo-dong-thoi-su/thai-nguyen-trong-dong-chay-lich-su-dat-nuoc-bai-5-te-tuong-luu-nhan-chu-chi-nhu-tung-bach-chat-nguai-nhu-ngoc-291987-46274.html>

**THAI NGUYEN PROVINCE CULTURE AND THE CHANCELLERY LUU NHAN CHU  
SEEN FROM VIMALAKĪRTI NIRDEŚA SŪTRA**

**Nguyen Thanh Trung<sup>1\*</sup>, Phramaha Chakrapol Acharashubho Thepa<sup>2</sup>**

<sup>1</sup>Department of Vietnamese Linguistics and Literature, University of Education, Vietnam

<sup>2</sup>Department of Religion and Philosophy, Mahamakut Buddhist University, Thailand

\*Corresponding author: Nguyen Thanh Trung – Email: trungnt@hcmue.edu.vn

Received: July 11, 2022; Revised: August 10, 2022; Accepted: August 23, 2022

**ABSTRACT**

*This article applies poetic, structural, and interdisciplinary methods to research. It also clarifies the cultural characteristics of Thai Nguyen province and the ideological and artistic values of the novel "The Chancellery Luu Nhan Chu" by Hoang Thuy Giang regarding the special meanings of Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra. As a result, the image of Luu Nhan Chu, the hero of Thai Nguyen, was analyzed under many layers of regional cultural meanings of Buddhist thought. Based on the analysis, the paper identifies some issues in receiving the novels of The Chancellery Luu Nhan Chu and Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra to point out the contribution of Thai Nguyen Buddhist culture to the development of society and the country.*

**Keywords:** Thai Nguyen province culture; *The Chancellery Luu Nhan Chu*; *Vimalakīrti Nirdeśa Sūtra*